

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị N, sinh năm: 1991. Địa chỉ: Thôn S2, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

2. Bị đơn: Anh Trương Tấn Đ, sinh năm: 1993. Địa chỉ: Thôn S2, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị N và anh Trương Tấn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị N và anh Trương Tấn Đ tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Trương Tấn Đ trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Trương Kim Đ, sinh ngày 20/10/2011 và Trương Lê Đ, sinh ngày 20/10/2015; anh Đ tự nguyện không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung; nợ chung: Chị Lê Thị N và anh Trương Tấn Đ tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị N tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được tính trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0023622 ngày 25/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam. Hoàn trả lại chị Lê Thị N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam;
- UBND xã P;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Nguyễn Thị Thức**